|  |  |
| --- | --- |
| **ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN BẮC BÌNH** Số: /BC- UBND | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM****Độc lập-Tự do-Hạnh phúc** *Bắc Bình, ngày tháng năm 2022* |

**BÁO CÁO**

**Công tác đào tạo nghề cho lao động nông thôn trên địa bàn huyện**

**giai đoạn 2016 - 2020 và từ năm 2021 đến nay**

Thực hiện Kế hoạch giám sát số 61/KH-HĐND ngày 04/8/2022 của Hội đồng nhân tỉnh Bình Thuận giám sát công tác đào tạo nghề cho lao động nông thôn trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2016-2020 và từ năm 2021 đến nay, Ủy ban nhân dân huyện Bắc Bình báo cáo kết quả triển khai thực hiện cụ thể như sau:

**I. Tổng quan tình hình triển khai thực hiện các chủ trương, chính sách, quy định của pháp luật liên quan đến đào tạo nghề cho lao động nông thôn trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2016 - 2020 và từ năm 2021 đến nay.**

***1. Việc chỉ đạo triển khai thực hiện các chủ trương, chính sách, quy định liên quan đến đào tạo nghề cho lao động nông thôn.***

Thực hiện Quyết định số 1956/QĐ-TTg ngày 27/11/2009 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Đề án *“Đào tạo nghề cho lao động nông thôn đến năm 2020”*; Quyết định số 971/QĐ-TTg ngày 01/7/2015 của Thủ tướng Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung Quyết định số 1956/QĐ-TTg ngày 27/11/2009 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Đề án *“Đào tạo nghề cho lao động nông thôn đến năm 2020”*; Quyết định số 294/QĐ-UBND ngày 27/01/2011 của UBND tỉnh về việc phê duyệt Đề án *“Đào tạo nghề cho lao động nông thôn tỉnh Bình Thuận đến năm 2020”và* Quyết định số 982/QĐ-UBND ngày 05/4/2016 của UBND tỉnh về sửa đổi, bổ sung một số nội dung Đề án*“Đào tạo nghề cho lao động nông thôn tỉnh Bình Thuận đến năm 2020”.*

Trên cơ sở các văn bản chỉ đạo của Trung ương, Tỉnh và Huyện ủy; UBND huyện Bắc Bình đã ban hành các chương trình, kế hoạch, Quyết định, Đề án và các văn bản khác có liên quan để triển khai thực hiện công tác đào tạo nghề cho lao động nông thôn trên địa bàn huyện Bắc Bình *(theo phụ lục đính kèm)*

***2. Vai trò, trách nhiệm UBND huyện trong việc tổ chức, triển khai thực hiện công tác đào tạo nghề cho lao động nông thôn theo phân cấp.***

Thực hiện Quyết định số 1956/QĐ-TTg ngày 27/11/2009; Quyết định số 971/QĐ-TTg ngày 01/7/2015 của Thủ tướng Chính phủ; Quyết định số 294/QĐ-UBND ngày 27/2/2011 và Quyết định số 982/QĐ-UBND ngày 05/4/2016 của Chủ tịch UBND tỉnh, UBND huyện đã ban hành Quyết định, xây dựng kế hoạch triển khai thực kịp thời, tổ chức quán triệt; thực hiện tốt đôn đốc, kiểm tra, giám sát của các cấp, các ngành, các cơ quan, đơn vị về thực hiện công tác đào tạo nghề cho lao động nông thôn. Đồng thời chỉ đạo các cơ quan, ban, ngành, đoàn thể, UBND các xã, thị trấn tập trung chỉ đạo triển khai đưa nội dung của Đề án lồng ghép vào kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội hàng năm và xem đây là một trong những tiêu chí để đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ của các cơ quan, đơn vị.

Căn cứ hướng dẫn của UBND tỉnh và các Sở Ngành liên quan; UBND huyện tổ chức hội nghị để quán triệt những nội dung hướng dẫn, chỉ đạo của cấp trên và những nội dung cơ bản của Chỉ thị số 19-CT/TW của Ban Bí thư Trung ương Đảng, Chỉ thị số 55-CT/TU của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Bình Thuận đến từng cán bộ, công chức, viên chức và các tầng lớp nhân dân trên địa bàn huyện.

Thông qua việc quán triệt triển khai, nhận thức của cán bộ, công chức, viên chức và các tầng lớp nhân dân đối với công tác đào tạo nghề cho lao động nông thôn có sự chuyển biến tích cực.

***3. Công tác phối hợp giữa địa phương và các cơ sở đào tạo nghề trong việc thực hiện công tác đào tạo nghề cho lao động nông thôn.***

Hằng năm, Ủy ban nhân dân huyện chỉ đạo các ngành chức năng, Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn, Trung tâm GDNN-GDTX huyện rà soát nhu cầu học nghề, việc làm trên địa bàn làm căn cứ xây dựng kế hoạch dạy nghề cho lao động nông thôn. Trên cơ sở đó, các xã, thị trấn chủ động phối hợp với đơn vị dạy nghề xây dựng kế hoạch đào tạo, thực hiện tốt phương châm “chỉ đào tạo nghề khi xác định được việc làm và thu nhập sau học nghề”; gắn đào tạo nghề với quy hoạch phát triển sản xuất, quy hoạch phát triển kinh tế - xã hội và quy hoạch xây dựng nông thôn mới trên địa bàn cấp xã.

Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội phối hợp với Phòng Nông nghiệp và PTNT và các ngành chức năng liên quan tham mưu cho UBND huyện ban hành kế hoạch đào tạo hằng năm; ban hành các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn để các địa phương và các cơ sở đào tạo triển khai thực hiện việc đào tạo nghề cho lao động nông thôn.

Qua đó, hàng năm, trên cơ sở kế hoạch thực hiện công tác đào tạo nghề cho lao động nông thôn của huyện, Trung tâm GDNN-GDTX huyện đã cụ thể hóa nhiệm vụ được giao bằng kế hoạch tuyển sinh đào tạo nghề cho lao động nông thôn năm với đầy đủ các nội dung về đối tượng đào tạo, chỉ tiêu đào tạo, thời gian tuyển sinh mở lớp tại các địa phương cụ thể và công tác tổ chức thực hiện để bảo đảm đạt kế hoạch. Chủ động phối hợp các ngành chức năng của huyện nhận đặt hàng và đăng ký số lượng cũng như địa phương mở lớp đào tạo nghề.

UBND các xã, thị trấn phối hợp với các cơ sở đào tạo để tổ chức mở lớp học trên các địa bàn thôn, khu phố, nhà văn hóa… để thuận tiện cho người dân đi học. Đồng thời thường xuyên theo dõi, kiểm tra, giám sát việc học, giảng dạy của học viên và cơ sở đào tạo nhằm nhắc nhở, chấn chỉnh kịp thời những trường hợp thực hiện không đúng quy định.

**II. Kết quả công tác đào tạo nghề cho lao động nông thôn trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2016 - 2020 và từ năm 2021 đến nay**

***1. Kết quả thực hiện các hoạt động đào tạo nghề cho lao động nông thôn***

*1.1. Hoạt động tuyên truyền, tư vấn học nghề và việc làm đối với lao động nông thôn*

**-** Chỉ đạo các cơ quan, ban ngành, đoàn thể huyện phối hợp làm tốt công tác tuyên truyền các chủ trưởng của Đảng, chính sách của Nhà nước về đào tạo nghề, giải quyết việc làm cho lao động nông thôn đến từng hội viên, đoàn viên, thanh niên thông qua các buổi sinh hoạt định kỳ, chuyên đề.

- Các đơn vị chính quyền địa phương, các ban ngành, đoàn thể luôn có sự phối hợp chặt chẽ để thực hiện công tác này; lấy hiệu quả công tác đào tạo nghề cho lao động nông thôn làm tiêu chí đánh giá năng lực, kết quả công tác cuối năm. Ngoài ra, công tác tuyên truyền về chế độ chính sách được tổ chức bằng các hình thức khác nhau như: tuyên truyền thông qua các phương tiện thông tin đại chúng, phát tờ rơi, dựng panô, treo băng rôn, áp phích... Các cơ sở dạy nghề chủ động phối hợp với UBND các xã, thị trấn xuống các thôn, khu phố tổ chức tư vấn trực tiếp cho người lao động về nghề nghiệp và việc làm, đồng thời thông tin về chỉ tiêu và tuyển sinh đào tạo tại chỗ.

- Chỉ đạo Phòng Văn hóa và Thông tin, Trung tâm Văn hóa - Thông tin và Thể thao huyện thường xuyên tuyên tuyên truyền về chủ trương, chính sách đào tạo nghề cho lao động nông thôn theo Quyết định số 1956/QĐ-TTg ngày 27/11/2009 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Đề án *“Đào tạo nghề cho lao động nông thôn đến năm 2020”*; Quyết định số 971/QĐ-TTg ngày 01/7/2015 của Thủ tướng Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung Quyết định số 1956/QĐ-TTg ngày 27/11/2009 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Đề án *“Đào tạo nghề cho lao động nông thôn đến năm 2020”*; Quyết định số 294/QĐ-UBND ngày 27/01/2011 của UBND tỉnh về việc phê duyệt Đề án *“Đào tạo nghề cho lao động nông thôn tỉnh Bình Thuận đến năm 2020”;* Quyết định số 982/QĐ-UBND ngày 05/4/2016 của UBND tỉnh về sửa đổi, bổ sung một số nội dung Đề án*“Đào tạo nghề cho lao động nông thôn tỉnh Bình Thuận đến năm 2020* và Quyết định số 46/2015/QĐ-TTg ngày 28/9/2015 của Thủ tướng Chính phủ Quy định chính sách hỗ trợ đào tạo trình độ sơ cấp, đào tạo dưới 03 tháng. Đồng thời tuyên truyền phổ biến các chế độ, chính sách của người tham gia học nghề, giới thiệu việc làm cho học viên sau học nghề trên hệ thống Truyền thanh các xã, thị trấn đến các tầng lớp nhân dân. Cấp phát tờ rơi tuyên truyền về chủ trương chính sách đào tạo nghề cho lao động.

- Công tác phối hợp giữa các ngành và các tổ chức đoàn thể từ huyện đến cơ sở đã lồng ghép vào các buổi sinh hoạt tuyên truyền sâu rộng trong cán bộ đoàn viên, hội viên và nhân dân về đề án đào tạo nghề cho lao động nông thôn đã góp phần nâng cao nhận thức cho cán bộ, hội viên đoàn viên về công tác đào tạo nghề và việc làm, thu hút ngày càng đông hội viên, đoàn viên tham gia học nghề.

- Tình hình và kết quả hoạt động của đội ngũ tuyên truyền viên ở địa phương: Cộng tác viên, tuyên truyền viên đều là Trưởng thôn, khu phố nên công tác tuyên truyền, tư vấn học nghề và việc làm được thường xuyên, sát dân.

 *1.2. Hoạt động điều tra, khảo sát, dự báo nhu cầu đào tạo nghề cho lao động nông thôn; định kỳ hàng năm rà soát, cập nhật, bổ sung, đánh giá, xác định nhu cầu đào tạo nghề cho lao động nông thôn*

*-* Chỉ đạo Trung tâm phối hợp với các tổ chức đoàn thể huyện, UBND cấp xã thực hiện rà soát nhu cầu học nghề của người lao động trên địa bàn huyện và nhu cầu sử dụng lao động các doanh nghiệp, cơ sở sản xuất kinh doanh để tham mưu UBND huyện xây dựng kế hoạch dạy nghề, để tuyển sinh đào tạo hàng năm cho phù hợp với từng ngành nghề. Việc tổ chức đào tạo nghề tại các xã, thị trấn bám sát quy hoạch phát triển kinh tế - xã hội của địa phương và kế hoạch thực hiện nông thôn mới.

*-* Trên cơ sở điều tra, khảo sát và dự báo nhu cầu dạy nghề cho lao động nông thôn trên địa bàn huyện của các địa phương và đoàn thể, Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp - Giáo dục thường xuyên huyện phối hợp với Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội, Phòng Nông nghiệp và PTNT và UBND các xã, thị trấn thống kê xác nhận lại các đối tượng học nghề, kịp thời nắm bắt thông tin về nhu cầu tuyển dụng lao động của các đơn vị sử dụng lao động và thị trường lao động nhằm đào tạo, tư vấn nghề, giới thiệu việc làm cho lao động phổ thông, lao động đã qua đào tạo nghề cho các cơ sở, doanh nghiệp sản xuất, các khu công nghiệp trong và ngoài tỉnh ở các lĩnh vực: Tiểu thủ công nghiệp, xây dựng, thương mại và dịch vụ.

*-* Phối hợp với các công ty, doanh nghiệp để xác định ngành nghề đào tạo để đào tạo theo yêu cầu của các đơn vị sử dụng lao động, đảm bảo có việc làm sau học cho người dân, qua đó đào tạo chủ chủ yếu là nghề dinh dưỡng và kỹ thuật nấu ăn cho các nhà hàng, quán ăn tại địa phương và nghề may công nghiệp cho Công ty may tại thị trấn Phú Long, huyện Hàm Thuận Bắc. Các ngành nghề đào tạo còn lại chủ yếu là nghề nông nghiệp, người dân tự tạo việc làm sau học nghề là chính.

Tuy nhiên, công tác đào tạo nghề cho lao động nông thôn dù được tuyên truyền sâu rộng trong nhân dân, nhưng nhận thức xã hội nói chung về công tác dạy nghề chưa cao, chưa thấy được việc học nghề, dạy nghề cho lao động nông thôn là mục tiêu phát triển kinh tế, đóng vai trò quan trọng trong chuyển đổi cơ cấu kinh tế, cơ cấu lao động hiện nay.

*1.3. Thí điểm và nhân rộng các mô hình dạy nghề cho lao động nông thôn:* Trên địa bàn huyện Bắc Bình không có mô hình thí điểm đào tạo nghề cho lao động nông thôn.

*1.4. Tăng cường cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy nghề đối với các cơ sở dạy nghề công lập*

*-* Trung tâm giáo dục nghề nghiệp - Giáo dục thường xuyên huyện được đầu tư xây dựng các hạng mục chính để phục vụ công tác dạy và học nghề trong thời gian qua như sau:

+ Khối phòng quản lý hành chính: 07 phòng chuyên môn, đủ để bố trí nơi làm của lãnh đạo và các bộ phận hành chính, tổ chức, quản trị và bộ phận đào tạo.

+ Phòng học lý thuyết: có 06 phòng; đủ để thực hiện công tác đào tạo nghề cho lao động nông thôn, tần suất sử dụng phòng học chưa thường xuyên do các lớp dạy nghề chủ yếu dạy lưu động ở các địa bàn dân cư xã, thị trấn.

+ Phòng thực hành: 07 phòng, đủ diện tích để bố trí trang thiết bị dạy nghề (Lắp ráp sửa chữa máy vi tính, Phòng học ngoại ngữ, thực hành nghề may,...)

+ Khu ký túc xá: 08 phòng (40 giường nằm cá nhân), khu nhà ăn tập thể (hiện đang sử dụng dạy nghề may).

*+* Về trang thiết bị dạy nghề hiện có tất cả 13 nghề đào tạo *(gồm: Tin học, Điện cơ - điện dân dụng, May dân dụng, Sửa chữa xe môtô - gắn máy, xây dựng dân dụng, hàn, cắt gót kim loại, mộc dân dụng, thiết bị Phòng Lab, sửa chữa máy nông nghiệp, dinh dưỡng kỹ thuật nấu ăn, chăn nuôi - thú y và nuôi trồng thủy sản*) được đưa vào nhà xưởng tổng hợp.

- Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp - Giáo dục thường xuyên bao gồm 8 xưởng *(nhà xưởng cơ khí tổng hợp với quy mô 8 xưởng/800m2)*, ngoài ra còn có trạm biến áp 3 pha phục vụ hoạt động thiết bị;... Trung tâm thực hiện tốt việc phân công quản lý, bảo dưỡng, giữ gìn cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy nghề; sử dụng cơ sở vật chất, triệt để tiết kiệm, không lãng phí. Hàng năm có xây dựng kế hoạch đầu tư, mua sắm bổ sung thiết bị đào tạo nghề từ nguồn kinh phí Chương trình mục tiêu quốc gia được phê duyệt.

*1.5. Phát triển chương trình, giáo trình, học liệu và xây dựng danh mục thiết bị dạy nghề*

- Thực hiện rà soát, điều chỉnh và xây dựng mới các chương trình đào tạo nghề cho lao động nông thôn trình độ sơ cấp và dạy nghề dưới 03 tháng phù hợp theo chương trình khung của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, phù hợp với đối tượng học nghề theo quy định của Chính phủ; lựa chọn nội dung, phương pháp giảng dạy phù hợp với người học, đáp ứng yêu cầu của xã hội.

 - Đa dạng hóa các hình thức đào tạo nghề như phối hợp với các Trung tâm học tập cộng đồng các xã, thị trấn, hợp tác xã góp phần hỗ trợ địa phương trong công tác xây dựng nông thôn mới.

 - Hiện nay, Trung tâm GDNN-GDTX huyện đã được Sở Lao động - Thương binh và Xã hội cấp giấy chứng nhận hoạt động giáo dục nghề nghiệp 19 nghề, trong đó Sơ cấp là 11 nghề; dưới 3 tháng là 08 nghề, bao gồm nghề 08 nghề nông nghiệp và 11 nghề phi nông nghiệp.

- Tiếp tục đổi mới mạnh mẽ và phát triển chương trình, giáo trình, học liệu đào tạo nghề cho lao động nông thôn theo yêu cầu của thị trường lao động, thường xuyên cập nhật kỹ thuật, công nghệ mới. Huy động các nghệ nhân, cán bộ kỹ thuật, kỹ sư, người lao động có tay nghề cao tại các doanh nghiệp và cơ sở sản xuất kinh doanh, các Trung tâm khuyến Nông - Lâm - Ngư, nông dân sản xuất giỏi tham gia xây dựng chương trình, giáo trình, học liệu đào tạo nghề cho lao động nông thôn.

- Lập dự án để xây dựng danh mục thiết bị đào tạo nghề tiếp theo cho phù hợp với các nghề cần thiết, có khả năng triển khai hiệu quả tại huyện. Sử dụng khai thác các thiết bị đã được trang cấp vào giảng dạy thực hành.

- Việc xây dựng chương trình, giáo trình đào tạo nghề thực hiện theo quy định tại Thông tư số 42/2015/TT-BLĐTBXH ngày 20/10/2015 của Bộ Lao động-TBXH ban hành Quy định về đào tạo trình độ sơ cấp; Thông tư số 43/2015/TT-BLĐTBXH ngày 20/10/2015 của Bộ Lao động -TBXH ban hành Quy định về đào tạo thường xuyên.

*1.6. Xây dựng, phê duyệt danh mục nghề đào tạo, định mức chi phí đào tạo nghề, hỗ trợ lao động nông thôn học nghề.*

Trên cơ sở định mức kinh phí hỗ trợ cho từng đối tượng, hằng năm UBND tỉnh ban hành Quyết định phê duyệt kế hoạch, đơn giá chi phí đạt hàng và dự toán kinh phí trình độ sơ cấp và đào tạo dưới 3 tháng trên địa bàn tỉnh *(hỗ trợ mức đào tạo và mức hỗ trợ tiền ăn, tiền đi lại cho học viên)* theo đúng quy định.

*1.7. Phát triển giáo viên, cán bộ quản lý dạy nghề.*

- Đội ngũ cán bộ, công chức làm công tác quản lý nhà nước về giáo dục nghề nghiệp thường xuyên được củng cố, kiện toàn từ cấp huyện đến cấp xã. Đến nay có 02 công chức phòng Lao động-TB&XH và Phòng Nông nghiệp và PTNT theo dõi về công tác đào tạo nghề cho lao động nông thôn và 18 xã, thị trấn bố trí cán bộ văn hóa xã kiêm nhiệm theo dõi, phụ trách công tác đào tạo nghề cho lao động nông thôn, 100% cán bộ, công chức làm công tác quản lý nhà nước về công tác đào tạo nghề có trình độ đại học và chuyên môn phù hợp.

- Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp - Giáo dục thường xuyên huyện có tổng số viên chức, người lao động là 19 người, trong đó:

+ Ban Giám đốc 03 người *(01 Giám đốc và 02 Phó Giám đốc)*

+ Tổ Hành chính - Tổng hợp và Đào tạo nghề - Hướng nghiệp: 05 người.

+ Tổ Giáo dục thường xuyên: 09 người

+ Bộ phận Lái xe - Bồi dưỡng ngắn hạn: 02 người.

- Số giáo viên hợp đồng thỉnh giảng từ các phòng, ban, trạm trại trong huyện và các cơ sở giáo dục nghề nghiệp khác tham gia đào tạo nghề hàng năm là khoảng 20 người.

- 100% cán bộ quản lý, viên chức của đơn vị đạt chuẩn về chuyên môn, chứng chỉ sư phạm, tin học và ngoại ngữ.

- Nhìn chung, chất lượng đội ngũ giáo viên tham gia dạy nghề cho lao động nông thôn đảm bảo về trình độ chuyên môn, cơ bản đạt chuẩn về nghiệp vụ sư phạm dạy nghề. Ngoài ra, đã huy động các nhà khoa học, nghệ nhân, cán bộ kỹ thuật, kỹ sư, người lao động có tay nghề cao tại các doanh nghiệp và cơ sở sản xuất kinh doanh, các trung tâm khuyến nông - lâm - ngư, nông dân sản xuất giỏi tham gia dạy nghề.

- Để nâng cao chất lượng công tác theo dõi, quản lý dạy nghề tại địa phương, ngành Lao động - Thương binh và Xã hội đã mở nhiều lớp bồi dưỡng về nghiệp vụ quản lý và tư vấn chọn nghề, tìm việc làm cho người lao động; bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm và kỹ năng nghề cho giáo viên, cán bộ quản lý…. Ngoài ra, Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp - Giáo dục thường xuyên huyện còn xây dựng kế hoạch, chương trình đào tạo, bồi dưỡng cho giáo viên, viên chức, lao động. Chú trọng nâng cao năng lực tổ chức, quản lý của cán bộ lãnh đạo, quản lý gắn với nâng cao chất lượng đội ngũ giáo viên, viên chức, người lao động phù hợp kế hoạch phát triển của Trung tâm.

*1.8. Hỗ trợ lao động nông thôn học nghề*

*- Giai đoạn 2016-2020:* Đãtổ chức đào tạo trình độ sơ cấp và đào tạo dưới 3 tháng cho 2.503 lao động (có 1.705 lao động nữ),chiếm 68,12% so với tổng số người đào tạo, cụ thể từng năm như sau:

+ Năm 2016: đào tạo trình độ sơ cấp và đào tạo dưới 3 tháng cho 545 lao động (nghề nông nghiệp; 431 lao động và nghề phi nông nghiệp: 114 lao động)

+ Năm 2017: đào tạo trình độ sơ cấp và đào tạo dưới 3 tháng cho 555 lao động (nghề nông nghiệp; 470 lao động và nghề phi nông nghiệp: 85 lao động)

+ Năm 2018: đào tạo trình độ sơ cấp và đào tạo dưới 3 tháng cho 550 lao động (nghề nông nghiệp; 363 lao động và nghề phi nông nghiệp: 187 lao động)

+ Năm 2019: đào tạo trình độ sơ cấp và đào tạo dưới 3 tháng cho 551 lao động (nghề nông nghiệp; 440 lao động và nghề phi nông nghiệp: 111 lao động)

+ Năm 2020: đào tạo trình độ sơ cấp và đào tạo dưới 3 tháng cho 302 lao động (nghề nông nghiệp; 190 lao động và nghề phi nông nghiệp: 112 lao động)

*- Giai đoạn từ năm 2021 đến nay:* 0 người(Năm 2021, UBND tỉnh ban hành Quyết định số 2336/QĐ-UBND ngày 13/9/2021 về việc điều chỉnh chỉ tiêu tuyển mới đào tạo nghề năm 2021 ngành Lao động-Thương binh và xã hội, chỉ tiêu đào tạo nghề cho lao động nông thôn huyên Bắc Bình: 0 người và năm 2022, UBND tỉnh chưa ban hành Quyết định phê duyệt kế hoạch, đơn giá chi phí đạt hàng và dự toán kinh phí trình độ sơ cấp và đào tạo dưới 3 tháng trên địa bàn tỉnh năm 2022).

- Phân theo lĩnh vực đào tạo:

+ Đào tạo nghề nông nghiệp: 1.894 lao động, chiếm 75,67% so với tổng số người đào tạo.

+ Đào tạo nghề phi nông nghiệp: 609 lao động, chiếm 24,33% so với tổng số người đào tạo.

- Phân theo nhóm đối tượng:

+ Lao động thuộc hộ nghèo, cận nghèo: 69 lao động (hộ nghèo 15 lao động, cận nghèo 54 lao động) chiếm 2,76% so với tổng số đào tạo.

+ Lao động thuộc người khuyết tật: 03 lao động, chiếm 0,12% so với tổng số đào tạo.

+ Lao động thuộc người có công với cách mạng: 1 lao động, chiếm 0,04% so với tổng số đào tạo.

+ Lao động là người dân tộc thiểu số: 2.197 lao động, chiếm 87,77% so với tổng số đào tạo.

+ Lao động nông thôn khác: 233 lao động, chiếm 9,31% so với tổng số đào tạo.

- Kinh phí nhà nước hỗ trợ lao động nông thôn học nghề:

+ Giai đoạn 2016 - 2020: Tổng kinh phí hỗ trợ cho lao động nông thôn học nghề là: 6.762.551.800 đồng (năm 2016: 1.469.849.500 đồng; năm 2017: 1.489.400.000 đồng; năm 2018: 1.370.930.300 đồng; năm 2019: 1.492.987.000 đồng và năm 2020: 939.385.000 đồng)

+ Giai đoạn 2021 đến nay: 0 đồng (không thực hiện đào tạo).

*1.9. Hoạt động giám sát, đánh giá tình hình thực hiện công tác đào tạo nghề cho lao động nông thôn.*

*-* Các cấp ủy, chính quyền huyện luôn quan tâm đến công tác kiểm tra, giám sát, đánh giá công tác đào tạo nghề cho lao động nông thôn; hàng năm UBND huyện ban hành kế hoạch và chỉ đạo tổ chức các hoạt động giám sát việc triển khai thực hiện Đề án đào tạo nghề cho lao động nông thôn tại các địa phương với những nội dung trọng tâm như: Kế hoạch thực hiện, công tác tuyên truyền, công tác tuyển sinh, việc thực hiện chế độ chính sách, kinh phí hoạt động, kết quả đào tạo và giải quyết việc làm sau học nghề.

- Chỉ đạo các phòng chức năng và UBND cấp xã phối hợp với phòng Lao động-TB&XH, Nông nghiệp và PTNT kiểm tra chặt chẽ quá trình triển khai các lớp dạy nghề cho lao động nông thôn; kế hoạch giảng dạy (thời gian, đối tượng học, nội dung học, giáo viên giảng dạy…) được công khai tại địa điểm tổ chức lớp học, hợp đồng đặt hàng dạy nghề để làm cơ sở cho việc kiểm tra, giám sát các lớp dạy nghề.

- Phối hợp với Sở Lao động-TB&XH, Sở Nông nghiệp và PTNT tổ chức kiểm tra đối với Trung tâm giáo dục nghề nghiệp- Giáo dục thường xuyên huyện và các cơ sở dạy nghề ngoài huyện về công tác triển khai thực hiện các quyết định của Chính phủ, kế hoạch của tỉnh, huyện về việc triển khai, thực hiện kế hoạch, đề án và sử dụng nguồn kinh phí đào tạo nghề cho lao động nông thôn trên địa bàn huyện.

***2. Kết quả thực hiện các hoạt động đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức xã***

* 1. *. Xác định nhu cầu đào tạo, bồi dưỡng*

Để đáp ứng các tiêu chuẩn về trình độ chuyên môn nghiệp vụ theo quy định đối với cán bộ, công chức cấp xã, hàng năm UBND huyện xây dựng kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cho cán bộ công chức cấp xã; quân tâm, tạo mọi điều kiện để cán bộ, công chức cấp xã tham gia các lớp đào tạo, bồi dưỡng do tỉnh tổ chức theo quy định, từ đó cán bộ, công chức cấp xã từng bước đáp ứng các tiêu chuẩn về trình độ chuyên môn nghiệp vụ, phẩm chất đạo đức, đồng thời phát triển năng lực theo hướng toàn diện, chuyên sâu, nâng cao năng lực đáp ứng yêu cầu của công cuộc đổi mới.

*2.2. Về chế độ, chính sách về đào tạo, bồi dưỡng*

Thực hiện theo Quyết định số 49/2012/QĐ-UBND ngày 20/11/2012 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc ban hành Quy định về chính sách đào tạo, thu hút nguồn nhân lực và chính sách luân chuyển, điều động cán bộ, công chức, viên chức của tỉnh Bình Thuận; Quyết định số 08/2020/QĐ-UBND ngày 10/2/2020 của UBND tỉnh về sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định ban hành kèm theo Quyết định số 49/2012/QĐ-UBND ngày 20/11/2012 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc ban hành Quy định về chính sách đào tạo, thu hút nguồn nhân lực và chính sách luân chuyển, điều động cán bộ, công chức, viên chức của tỉnh Bình Thuận.

*2.3. Đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức cấp xã*

*\* Về đào tạo cán bộ, công chức cấp xã năm 2016 đến nay:*

- Cử 20 cán bộ, công chức và những người hoạt động không chuyên trách cấp xã tham gia học lớp Đại học Luật khóa 2015 - 2020 mở tại tỉnh.

- Cử 14 cán bộ, công chức và những người hoạt động không chuyên trách cấp xã tham gia học lớp Đại học Luật khóa 2017 - 2022 mở tại tỉnh.

*\* Về bồi dưỡng cán bộ, công chức cấp xã năm 2016 đến nay:*

*- Năm 2016:*

+ Bồi dưỡng kiến thức Tin học văn phòng cho 20 cán bộ, công chức cấp xã.

+ Bồi dưỡng kiến thức Quản lý Nhà nước chính quyền cơ sở cho 37 cán bộ, công chức cấp xã.

+ Bồi dưỡng Chủ tịch, Phó Chủ tịch HĐND cấp xã cho 18 người.

+ Bồi dưỡng Chủ tịch, Phó Chủ tịch UBND cấp xã cho 18 người.

*- Năm 2017:*

+ Cử 50 cán bộ, công chức cấp xã tham gia học lớp trung cấp Lý luận chính trị hành chính, hệ đào tạo tại chức khóa 81 (2017 - 2018) thuộc huyện giáp vùng Tây Nguyên, mở tại huyện.

+ Bồi dưỡng kiến thức Quản lý Nhà nước chính quyền cơ sở cho 28 cán bộ, công chức cấp xã.

+ Bồi dưỡng nghiệp vụ Thi hành án Hình sự cho 90 cán bộ, công chức cấp xã.

+ Bồi dưỡng nghiệp vụ hòa giải thương lượng ở cơ sở cho 36 công chức cấp xã.

+ Bồi dưỡng kỹ năng đại biểu HĐND cấp xã, nhiệm kỳ 2016 - 2021: 472 người.

*- Năm 2018:*

+ Bồi dưỡng kiến thức Quản lý Nhà nước chính quyền cơ sở cho 17 cán bộ, công chức cấp xã.

+ Bồi dưỡng kiến thức Tin học văn phòng nâng cao cho 20 cán bộ, công chức cấp xã

+ Bồi dưỡng quản lý nhà nước về nghiệp vụ văn thư - lưu trữ: 36 người

+ Bồi dưỡng nghiệp vụ nhận biết tài liệu thật và giả cho 36 công chức cấp xã;
 + Bồi dưỡng Chủ tịch, Phó Chủ tịch HĐND cấp xã cho 18 người.

+ Bồi dưỡng Chủ tịch, Phó Chủ tịch UBND cấp xã cho 18 người.

+ Bồi dưỡng kỹ năng, nghiệp vụ Chỉ huy, Phó Chỉ huy quân sự 18 người.

+ Bồi dưỡng kỹ năng, nghiệp vụ cho 18 Công chức Địa chính - Xây dựng cấp xã.

*- Năm 2019:*

+ Bồi dưỡng kiến thức Quản lý Nhà nước chính quyền cơ sở cho 10 cán bộ, công chức cấp xã.

+ Bồi dưỡng công nghệ thông tin theo Đề án 124 cho CBCC xã 18 người

+ Bồi dưỡng kiến thức về đảm bảo an ninh trật tự 63 người

+ Bồi dưỡng kỹ năng, nghiệp vụ cho 18 Công chức TC - KT cấp xã.

+ Bồi dưỡng Trưởng thôn, khu phố và Phó Trưởng thôn, khu phố 76 người.

*- Năm 2020:*

+ Bồi dưỡng kỹ năng văn hóa công sở, đạo đức công vụ và quy tắc ứng xử cho cán bộ, công chức cấp xã: 36 người

+ Bồi dưỡng kiến thức về công tác bảo đảm an ninh, trật tự cho Chủ tịch, Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân và Chủ tịch Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp xã: 63 người.

+ Bồi dưỡng kỹ năng lãnh đạo quản lý cho cán bộ, công chức cấp xã: 18 người.

+ Bồi dưỡng kỹ năng, nghiệp vụ cho công chức Tư pháp - Hộ tịch: 18 người.

+ Bồi dưỡng nâng cao kiến thức, kỹ năng công tác xây dựng nông thôn mới: 03 người.

+ Bồi dưỡng kiến thức quản lý nhà nước chính quyền cơ sở: 06 người.

+ Bồi dưỡng kiến thức về tôn giáo và công tác quản lý nhà nước về tôn giáo cho cán bộ, công chức: 53 người.

*- Năm 2021:*

+ Bồi dưỡng về công tác đảm bảo an ninh, trật tự cho Chủ tịch UBND cấp xã: 18 người.

+ Bồi dưỡng nghiệp vụ nhận biết tài liệu thật - giả và nhận dạng người cho cán bộ, công chức: 36 người.

+ Bồi dưỡng kiến thức quản lý nhà nước chương trình chuyên viên cho cán bộ, công chức: 34 người.

+ Bồi dưỡng cho cán bộ, công chức cấp xã làm công tác tôn giáo: 19 người.

+ Tập huấn nghiệp vụ khai thác và sử dụng phần mềm Quản lý văn bản và điều hành của tỉnh cho các xã, thị trấn: 36 người.

*- Năm 2022:*

+ Bồi dưỡng về công tác đảm bảo an ninh, trật tự cho Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã, gồm 18 người.

+ Bồi dưỡng nghiệp vụ nhận biết tài liệu thật - giả và nhận dạng người cho cán bộ, công chức: 36 người.

+ Bồi dưỡng kỹ năng lãnh đạo, quản lý cho cán bộ, công chức cấp xã, gồm 18 người.

+ Bồi dưỡng cập nhật kiến thức về pháp luật cho công chức Tư pháp -
hộ tịch cấp xã, gồm 18 người.

***3. Kết quả công tác giới thiệu việc làm cho lao động nông thôn sau khi học nghề***

 Giai đoạn 2016 - 2020: Tổng số người đã học xong là 2.503 người. Qua khảo sát, số người đã có việc làm sau học nghề là 2.280 người, đạt tỷ lệ 91,09%, chủ yếu tự tạo việc làm cho bản thân và gia đình là chính.

***4. Công tác kiểm tra, giám sát và thực hiện kiến nghị qua kiểm tra, giám sát của các cơ quan chức năng về công tác đào tạo nghề cho lao động nông thôn***

*- Năm 2018:* Đoàn thanh tra Sở Lao động-Thương binh và Xã hội theo Quyết định số 1552/QĐ-SLĐTBXH ngày 01/10/2018 về việc thanh tra chấp hành các quy định pháp luật về Giáo dục nghề nghiệp tại Trung tâm giáo dục nghề nghiệp-Giáo dục thường xuyên của huyện và đã có Kết luận thanh tra số 2351/KL-SLĐTBXH ngày 15/11/2018 chấp hành quy định của pháp về Giáo dục nghề nghiệp tại Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp-Giáo dục thường xuyên huyện Bắc Bình. Qua đó, Trung tâm GDNN-GDTX huyện đã khắc phục những kiến nghị mà Kết luận thanh tra đã nêu tại báo cáo số 02/BC-TTGDNN-GDTX ngày 05/01/2019 về việc thực hiện các kiến nghị của kết luận số 2351/KL-SLĐTBXH ngày 15/11/2018 của Giám đốc Sở Lao động-TB&XH và được Sở Lao động-TB&XH thông báo kết thúc theo dõi việc thực hiện kết luận thanh tra tại công văn số 258/SLĐTBXH-TTr ngày 13/02/2019.

*- Năm 2019:* Đoàn thanh tra của Sở Tài chính theo Quyết định số 157/QĐ-STC ngày 04/3/2019 thanh tra việc quản lý, sử dụng kinh phí ngân sách cấp cho hoạt động hỗ trợ đào tạo trình độ sơ cấp và đào tạo dưới 3 tháng trên địa bàn huyện Bắc Bình và có Kết luận thanh tra số 756/KL-STC ngày 08/8/2019 việc quản lý, sử dụng kinh phí ngân sách cấp cho hoạt động hỗ trợ đào tạo trình độ sơ cấp và đào tạo dưới 3 tháng. Qua đó, UBND huyện đã thực hiện khắc phục những kiến nghị mà Kết luận thanh tra đã nêu tại báo cáo số 422/BC-UBND ngày 22/10/2019 về kết quả khắc phục về thực hiện Kết luận thanh tra số 756/KL-STC ngày 08/8/2019 của Giám đốc Sở Tài chính.

**III. Đánh giá chung**

***1. Ưu điểm***

- Qua triển khai công tác đào tạo nghề cho lao động nông thôn giai đoạn 2016-2020 và từ năm 2021 đến nay trên địa bàn huyện, các cấp ủy, chính quyền, các ban, ngành, Mặt trận, đoàn thể các cấp đã tập trung chỉ đạo, triển khai đồng bộ các giải pháp để thực hiện đạt những nhiệm vụ trọng tâm đề ra; công tác giáo dục tuyên truyền, phổ biến các chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước về đào tạo nghề cho lao động nông thôn được chú trọng; hoạt động dạy nghề của huyện ngày càng được củng cố, tăng cường, dần đi vào sự ổn định, nâng dần về chất và lượng; kết quả đào tạo nghề, giải quyết việc làm hàng năm của huyện đều vượt so với kế hoạch chỉ tiêu của tỉnh giao; kịp thời nắm bắt thông tin về thị trường lao động nhằm tư vấn, giới thiệu việc làm cho lao động phổ thông, lao động đã qua đào tạo nghề cho các cơ sở, doanh nghiệp sản xuất.

- Công tác đào tạo nghề cho lao động nông thôn đã góp phần nâng cao kiến thức, trình độ tay nghề cho người lao động, qua đó người lao động được lựa chọn những ngành, nghề phù hợp với điều kiện thực tế của bản thân và gia đình, phát huy được những kiến thức, kỹ năng đã học tập để áp dụng vào quá trình sản xuất, kinh doanh đảm bảo hiệu quả, tạo việc làm, tăng thu nhập, chuyển dịch cơ cấu lao động nông thôn, góp phần phát triển kinh tế - xã hội bền vững.

- Triển khai thực hiện Đề án dạy nghề cho lao động nông thôn theo Quyết định số 1956/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ được triển khai thực hiện nghiêm túc, đầy đủ và đã đạt được những kết quả tích cực, cơ bản bám sát mục tiêu, nhiệm vụ đề ra gắn với chương trình phát triển kinh tế - xã hội của địa phương. Qua đó xác định được các hình thức đào tạo phù hợp với lao động nông thôn nói chung và người dân tộc thiểu số vùng nông thôn nói riêng trên địa bàn huyện.

- Ban Chỉ đạo cấp huyện thường xuyên được kiện toàn; cơ sở vật chất thực hiện nhiệm vụ đào tạo nghề cho lao động nông thôn được quan tâm đầu tư, phù hợp với ngành nghề tại địa phương.

- Công tác điều tra, khảo sát nhu cầu học nghề của lao động tại địa phương hàng năm được quan tâm chỉ đạo thực hiện; kịp thời nắm bắt thông tin về thị trường lao động, làm cơ sở tổ chức chức các lớp đào tạo nghề sát với thực tế của từng địa phương.

***2. Hạn chế***

**-** Một số cơ quan, đơn vị, UBND xã, thị trấn tuy nhận thức sâu sắc về chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của nhà nước về công tác đào tạo nghề cho lao động nông thôn nhưng trong quá trình lãnh, chỉ đạo chưa quan tâm đúng mức, sâu sát, kịp thời giải quyết, khắc phục những khó khăn, hạn chế.

**-** Công tác thông tin, tuyên truyền phổ biến của các cấp chính quyền và các cấp hội, đoàn thể về chính sách dạy nghề cho lao động nông thôn còn hạn chế, chưa thường xuyên, chưa phong phú, chưa đi vào chiều sâu và chưa phổ biến rộng rãi đến các tầng lớp nhân dân, người lao động.

**-** Việc thực hiện công tác điều tra, khảo sát dự báo nhu cầu học nghề của người lao động và lập kế hoạch dạy nghề chưa sát với yêu cầu thực tế, nên một số lao động khi học xong nghề tuy có việc làm nhưng thiếu ổn định; chưa thật sự quan tâm các hoạt động hỗ trợ về vốn, phương tiện sản xuất, tiêu thụ sản phẩm và giới thiệu việc làm cho người lao động sau học nghề.

- Công tác đào tạo nghề cho lao động nông thôn chưa thật sự đáp ứng yêu cầu của sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa nông nghiệp, nông thôn; chưa gắn với chiến lược, quy hoạch, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

- Một số nghề chưa phát huy được hiệu quả sau đào tạo, người lao động sau khi học nghề chưa duy trì được nghề lâu dài.

- Công tác kiểm tra, giám sát của các ngành chức năng và địa phương chưa thường xuyên.

***3. Nguyên nhân của hạn chế***

*3.1. Nguyên nhân khách quan*

*-* Số lượng các Công ty, doanh nghiệp trên địa bàn huyện ít, đa số là các doanh nghiệp nhỏ, chưa tạo ra được nhiều việc làm cho người lao động; khó gắn kết giữa đào tạo nghề với địa chỉ sử dụng lao động của doanh nghiệp.

*-* Đội ngũ cán bộ là thành viên của Ban chỉ đạo Đề án 1956 cấp huyện và cấp xã thường xuyên thay đổi nên công tác tham mưu, chỉ đạo theo dõi chương trình không liên tục. Giáo viên cơ hữu ở Trung tâm GDNN-GDTX huyện còn thiếu, chủ yếu là giáo viên thỉnh giảng chưa đáp ứng đủ nhu cầu đào tạo.

Cán bộ theo dõi về công tác đào tạo nghề cho lao động nông thôn từ cấp huyện đến cấp xã chủ yếu hoạt động theo hình thức kiêm nhiệm.

* 1. *. Nguyên nhân chủ quan*

*-* Công tác phối hợp giữa cấp ủy, chính quyền địa phương với các đơn vị dạy nghề và doanh nghiệp còn hạn chế trong công tác tuyên truyền chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của nhà nước về công tác dạy nghề cho lao động nông thôn, vận động nhân dân tham gia đăng ký học nghề. Còn một số xã, thị trấn chưa xây dựng kế hoạch kịp thời.

- Một bộ phận lao động nông thôn chưa nhận thức được vai trò của công tác dạy nghề cho lao động nông thôn để tạo việc làm, nâng cao chất lượng cuộc sống, còn có tâm lý ngại đi học nghề.

*-* Việc dạy nghề chưa gắn kết chặt chẽ giữa cơ sở dạy nghề và doanh nghệp; công tác liên kết với các doanh nghiệp tham gia tổ chức đào tạo nghề và tuyển chọn, sử dụng lao động sau đào tạo chưa được các địa phương quan tâm đúng mức.

***4. Bài học kinh nghiệm***

***-*** Cần phải có sự vào cuộc quyết liệt của các cấp ủy, chính quyền, Mặt trận tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội xuyên suốt từ huyện đến cấp xã nhằm tạo được sự thống nhất trong công tác lãnh, chỉ đạo và có sự đồng thuận của các tầng lớp nhân dân trong việc triển khai thực hiện.

***-*** Tăng cường công tác tuyên truyền các chủ trương, chính sách đối với công tác dạy nghề cho lao động nông thôn đến cán bộ, đảng viên, các tổ chức, cá nhân và các tầng lớp nhân dân nhằm nâng cao nhận thức, trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân trong việc tham gia dạy và học nghề cho người lao động

- Tổ chức tốt công tác điều tra, khảo sát nhu cầu học nghề của lao động tại địa phương; gắn kết công tác đào tạo nghề với giải quyết việc làm.

**V. Kiến nghị, đề xuất**

- Đề nghị Sở Lao động-TB&XH, Sở Nông nghiệp và PTNT phối hợp với các Sở, Ngành có liên quan tham mưu UBND tỉnh ban hành Quyết định phê duyệt kế hoạch, đơn giá chi phí đạt hàng và dự toán kinh phí trình độ sơ cấp và đào tạo dưới 3 tháng trên địa bàn tỉnh năm 2022, để UBND huyện có căn cứ mở lớp đạt chỉ tiêu giao năm 2022.

- Đề nghị UBND tỉnh tiếp tục chỉ đạo các Sở, ngành có liên quan nghiên cứu, tham mưu để có những chính sách ưu đãi thiết thực hơn nhằm thu hút, kêu gọi các tổ chức, doanh nghiệp vào đầu tư phát triển sản xuất, kinh doanh để tạo ra nhiều vị trí, việc làm cho người lao động.

Trên đây là báo cáo Công tác đào tạo nghề cho lao động nông thôn giai đoạn 2016 - 2020 và từ năm 2021 đến nay trên địa bàn huyện Bắc Bình./.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:***- Ban VH-XH, HĐND tỉnh (b/c);- Thành phần Đoàn giám sát;- Sở lao động - TB&XH; - CT, PCT/UBND huyện (Đ/c Lý);- Các Phòng: LĐ-TB&XH, NN&PTNT; Trung tâm GDNN-GDTX huyện;- Lưu VT.  | **KT.CHỦTỊCH****PHÓ CHỦ TỊCH****Nguyễn Công Lý** |